

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai thực hiện Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Thực hiện Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030; Quyết định số 566/QĐ-BTTTT ngày 06/4/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030; sau khi xem xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 187/TTr-STTTT ngày 30/11/2023, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên với các nội dung sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 556/QĐ-BTTTT ngày 06/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 (sau đây gọi tắt là Chiến lược).

- Xác định rõ nội dung, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp nhà nước (gọi chung là cơ quan, đơn vị, địa phương) trong thực hiện Chiến lược. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của toàn xã hội trong công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng và an ninh mạng (gọi tắt là an toàn, an ninh mạng), chủ động ứng phó với thách thức từ không gian mạng.

- Huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược, nâng cao năng lực an toàn, an ninh mạng trên địa bàn tỉnh.

## 2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Chiến lược đảm bảo hiệu quả, đạt các mục tiêu đề ra và phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Các nhiệm vụ được xác định có trọng tâm, lộ trình thực hiện đảm bảo tính khả thi; phân công trách nhiệm theo đúng chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng không gian mạng phát triển văn minh, lành mạnh, là động lực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Năng lực về bảo đảm an toàn, an ninh mạng được nâng cao, chủ động, sẵn sàng ứng phó với các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng nhằm bảo vệ vững chắc chủ quyền, lợi ích, đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh; góp phần bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng và công cuộc chuyển đổi số, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trên không gian mạng.

### 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Nâng cao năng lực, thứ hạng về an toàn, an ninh mạng của tỉnh, góp phần duy trì thứ hạng về Chỉ số an toàn, an ninh mạng của Việt Nam theo đánh giá của Liên minh Viễn thông quốc tế (Chỉ số GCI).

- Tổ chức triển khai hệ thống thế trận An ninh nhân dân trên không gian mạng theo hướng dẫn của Chính phủ và các bộ, ban, ngành, trung ương.

- Hình thành lực lượng bảo đảm an toàn, an ninh mạng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; đảm bảo cơ quan, đơn vị, địa phương có một bộ phận được giao nhiệm vụ làm đầu mối, chịu trách nhiệm về công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Khuyến khích các doanh nghiệp khác hình thành các tổ chức, bộ phận chuyên trách thực hiện công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin và an ninh mạng.

- Bảo vệ cơ sở hạ tầng không gian mạng và các hệ thống thông tin quan trọng của tỉnh.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chất lượng thực thi quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ: Đảm bảo 100% hệ thống thông tin đang trong quá trình thiết kế, xây dựng, nâng cấp, mở rộng phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin hoặc cập nhật, bổ sung hoàn thiện hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành, khai thác. Tổ chức rà soát, thống kê, cập nhật

danh mục hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý; bố trí nguồn lực bảo đảm 100% các hệ thống thông tin từ cấp độ 1 đến cấp độ 5 (nếu có) đang vận hành, thuộc phạm vi quản lý phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin.

- Tổ chức thực thi hiệu quả, thực chất, thường xuyên, liên tục công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp, đặc biệt là nâng cao năng lực của lớp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp và duy trì liên tục, ổn định kết nối, chia sẻ thông tin với Hệ thống giám sát quốc gia của Bộ Thông tin và Truyền thông (do Cục An toàn thông tin quản lý, vận hành).

- Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh mạng; phấn đấu 80% người sử dụng Internet trên địa bàn tỉnh có cơ hội tiếp cận hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng và công cụ bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Kinh phí bảo đảm an toàn, an ninh mạng đạt tối thiểu 10% kinh phí chi cho khoa học công nghệ, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.

### **3. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

- Duy trì và nâng cao năng lực, thứ hạng về an toàn, an ninh mạng của tỉnh, góp phần nâng cao thứ hạng của Việt Nam trên bảng xếp hạng toàn cầu.

- Tăng cường triển khai hệ thống thế trận An ninh nhân dân trên không gian mạng theo hướng dẫn của Chính phủ và các bộ, ban, ngành, trung ương với sự tham gia tích cực, đồng đảo của quần chúng Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Củng cố, tăng cường lực lượng bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Củng cố, tăng cường chất lượng thực thi quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp. Bảo đảm 100% các hệ thống thông tin từ cấp độ 1 đến cấp độ 5 (nếu có) đang vận hành, thuộc phạm vi quản lý phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin; phải được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng (Pentest) và săn lùng mối nguy hại (Threat hunting) theo quy định.

- Phấn đấu 90% người sử dụng Internet trên địa bàn tỉnh có cơ hội tiếp cận hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng và công cụ bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước.**

**2. Bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.**

**3. Bảo vệ cơ sở hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số.**

**4. Bảo vệ hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; nhất là bảo vệ hệ thống thông tin của các lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin.**

**5.** Tạo lập niềm tin số, xây dựng môi trường mạng trung thực, văn minh, lành mạnh và phòng chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

**6.** Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

**7.** Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh mạng

**8.** Đầu tư nguồn lực và bảo đảm kinh phí thực hiện (tối thiểu 10% kinh phí chi cho khoa học công nghệ, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin)

*(Chi tiết tiết phân công nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo)*

### **III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh**

- Tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành việc xử lý các vấn đề mới, quan trọng, liên ngành hoặc chưa được quy định, chồng chéo, phức tạp về an toàn, an ninh mạng theo quy định.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh chỉ đạo, điều hành thống nhất việc tổ chức triển khai Kế hoạch này.

#### **2. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về an toàn thông tin mạng theo Kế hoạch này; tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tình hình thực hiện và đề xuất, kiến nghị nhiệm vụ mới cho phù hợp với tình hình thực tiễn đối với các nội dung về an toàn thông tin mạng. Kiểm tra, đánh giá và báo cáo hàng năm hoặc đột xuất theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông về tình hình, kết quả triển khai Chiến lược theo quy định về chế độ báo cáo.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp liên quan thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

#### **3. Công an tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nội dung về an ninh mạng theo Kế hoạch này; tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tình hình thực hiện và đề xuất, kiến nghị nhiệm vụ mới cho phù hợp với tình hình thực tiễn, đối với các nội dung về an ninh mạng. Kiểm tra, đánh giá và báo cáo hàng năm hoặc đột xuất theo hướng dẫn của Bộ Công an về tình hình, kết quả triển khai Chiến lược theo quy định về chế độ báo cáo.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp liên quan thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng phương án bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế tại các sở, ngành, địa phương có cơ sở hạ tầng không gian mạng, hạ tầng số, nền tảng quan trọng, phục vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

#### **4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

- Thực hiện phòng ngừa, ứng phó, xử lý các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp liên quan thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

**5. Sở Nội vụ** phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính căn cứ các văn bản hướng dẫn của Chính phủ và các cơ quan Trung ương, nghiên cứu triển khai cơ chế tiền lương đặc thù cho lực lượng chuyên trách về an toàn thông tin mạng và an ninh mạng trong các cơ quan, tổ chức nhà nước đảm bảo theo quy định.

#### **6. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ, khả năng cân đối ngân sách, tiêu chuẩn, định mức, Sở Tài chính (nguồn vốn sự nghiệp), Sở Kế hoạch và Đầu tư (nguồn vốn đầu tư) tổng hợp tham mưu UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

#### **7. Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh, UBND huyện, thành phố**

- Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Kiểm tra, đánh giá và báo cáo hàng năm hoặc đột xuất theo hướng dẫn của Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định về chế độ báo cáo.

- Đẩy mạnh hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong phạm vi quản lý; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ của Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và quy định của pháp luật; ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp, dịch vụ an toàn thông tin mạng “Make in Viet Nam”, an ninh mạng tự chủ. Gắn kết công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng với công tác triển khai chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số, phát triển đô thị thông minh, kinh tế số và xã hội số.

- Chủ động rà soát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý thông tin vi phạm pháp luật trên môi trường mạng thuộc phạm vi quản lý. Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, công bố và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Uy tín bối trí nguồn nhân lực, kinh phí, điều kiện để triển khai hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong hoạt động nội bộ của cơ quan, tổ chức và lĩnh vực quản lý.

### **8. Các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ Bưu chính, Viễn thông, Internet**

- Chủ động, tích cực phối hợp triển khai công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong hoạt động của doanh nghiệp.

- Tuân thủ các hướng dẫn, yêu cầu của Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông trong hoạt động phát triển hạ tầng số, nền tảng số và bảo vệ dữ liệu số.

**9. Định kỳ hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, gửi về Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh trước ngày 15 tháng 11 để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh hoặc báo cáo đột xuất theo chỉ đạo của Lãnh đạo UBND tỉnh.**

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động phối hợp triển khai thực hiện./. 

**Noi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (B/c);
- Bộ Công an (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Bưu điện tỉnh Thái Nguyên, VNPT Thái Nguyên, Viettel Thái Nguyên;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, TH, NC.

Thaidh/KH32.T12 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Quang Tiến**



PHỤ LỤC

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC AN TOÀN, AN NINH MẠNG QUỐC GIA,  
CHỦ ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI CÁC THÁCH THỨC TỪ KHÔNG GIAN MẠNG ĐẾN NĂM 2025, TẦM NHÌN 2030  
TRÊN ĐỊA BẢN TỈNH THÁI NGUYÊN**

(Kèm theo Kế hoạch số 111 /KH-UBND .11/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

| TT  | NHIỆM VỤ   | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ                  | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP   | THỜI GIAN THỰC HIỆN |
|-----|--|---------------------------------|---|---------------------|
| 1   | <b>Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước</b>   |                                 |   |                     |
| 1.1 | Thường xuyên phổ biến, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an toàn, an ninh mạng, coi đây là nhiệm vụ quan trọng của hệ thống chính trị.  | Các cơ quan, đơn vị, địa phương | Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn theo ngành, lĩnh vực quản lý                                   | Thường xuyên        |
| 1.2 | Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương lãnh đạo, chỉ đạo, chịu trách nhiệm về công tác an toàn, an ninh mạng, chủ động rà soát, xác định rõ những vấn đề trọng tâm, trọng điểm để chỉ đạo thực hiện. | Các cơ quan, đơn vị, địa phương | - Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng).<br>- Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng) | Thường xuyên        |
| 1.3 | Phát huy sự tham gia có hiệu quả của quần chúng Nhân dân trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng và chủ động ứng phó với các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng.  | Các cơ quan, đơn vị, địa phương | Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn theo ngành, lĩnh vực quản lý                                   | Thường xuyên        |

| TT       | NHIỆM VỤ  | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ  | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP   | THỜI GIAN THỰC HIỆN |
|----------|---|---|---|---------------------|
| <b>2</b> | <b>Bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng theo chức năng, nhiệm vụ được giao</b>  |   |   |                     |
| 2.1      | Phát hiện và đấu tranh kịp thời với các loại tội phạm mạng, bảo vệ quyền và lợi ích của các tổ chức và cá nhân khi tham gia không gian mạng.  | Công an tỉnh  | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan                                     | Thường xuyên        |
| 2.2      | Xây dựng năng lực tự chủ, phản ứng trước các hoạt động xâm phạm chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.  | Các cơ quan, đơn vị, địa phương   | - Sở Thông tin và Truyền thông<br>- Công an tỉnh<br>- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh | Thường xuyên        |
| <b>3</b> | <b>Bảo vệ cơ sở hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số</b>   |   |   |                     |
| 3.1      | Đẩy mạnh hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong quá trình thiết kế, xây dựng, vận hành, khai thác cơ sở hạ tầng số; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông và quy định của pháp luật về an toàn, an ninh mạng; gắn kết công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng với công tác triển khai chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, phát triển đô thị thông minh, kinh tế số và xã hội số | - Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng).<br>- Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng) | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan                                     | Thường xuyên        |

| TT  | NHIỆM VỤ   | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ   | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP   | THỜI GIAN THỰC HIỆN |
|-----|--|--|---|---------------------|
| 3.2 | Chủ động giám sát, phát hiện và công bố hành vi vi phạm quy định pháp luật của Việt Nam thuộc phạm vi quản lý trên các nền tảng số. Xử lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp với Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm, gỡ bỏ thông tin vi phạm trên các nền tảng số. | - Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng).<br>- Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng)  | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan   | Thường xuyên        |
| 3.3 | Rà soát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho các cơ sở dữ liệu quan trọng của các ngành, lĩnh vực theo quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.   | - Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng).<br>- Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng). | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan   | Thường xuyên        |
| 3.4 | Báo cáo, chia sẻ thông tin, giám sát và cảnh báo sớm; tăng cường thu thập, phân tích, nghiên cứu, phán đoán và cảnh báo sớm về thông tin rủi ro bảo mật dữ liệu.   | Sở Thông tin và Truyền thông   | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan   | Thường xuyên        |
| 3.5 | Triển khai các giải pháp bảo vệ thông tin, dữ liệu cá nhân.  | Các cơ quan, đơn vị, địa phương  | Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn theo ngành, lĩnh vực quản lý | Thường xuyên        |

| TT  | NHIỆM VỤ  | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ                  | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP   | THỜI GIAN THỰC HIỆN |
|-----|---|---------------------------------|---|---------------------|
| 4   | <b>Bảo vệ an toàn, an ninh mạng hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; nhất là bảo vệ hệ thống thông tin của các lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin</b>             |                                 |   |                     |
| 4.1 | Nâng cao trách nhiệm tự bảo vệ hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị chủ quản hệ thống thông tin với trách nhiệm bảo đảm an toàn, an ninh mạng                         | Các cơ quan, đơn vị, địa phương | - Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng).<br>- Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng) | Thường xuyên        |
| 4.2 | Xây dựng, cập nhật, vận hành hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, an ninh mạng.   | Các cơ quan, đơn vị, địa phương | Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn theo ngành, lĩnh vực quản lý                                   | Thường xuyên        |
| 4.3 | Rà soát, lập hồ sơ đề nghị đưa các hệ thống thông tin trọng yếu, phù hợp với quy định của pháp luật vào Danh mục hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia.   | Công an tỉnh                    | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan   | Thường xuyên        |
| 4.4 | Thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ an toàn, an ninh mạng; xác định cấp độ và trách nhiệm bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo từng cấp độ và triển khai mô hình bảo vệ 4 lớp trước khi đưa vào sử dụng. | Các cơ quan, đơn vị, địa phương | Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn theo ngành, lĩnh vực quản lý                                   | Thường xuyên        |

| TT  | NHIỆM VỤ  | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ   | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP   | THỜI GIAN THỰC HIỆN |
|-----|---|--|---|---------------------|
| 4.5 | Chủ động giám sát, kịp thời phát hiện nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng trong quá trình thi công, lắp đặt thiết bị trong các hệ thống thông tin. Ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp an toàn, an ninh mạng Make in Viet Nam.  | Các cơ quan, đơn vị, địa phương  | Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn theo ngành, lĩnh vực quản lý | Thường xuyên        |
| 4.6 | Đầu tư nguồn lực, thường xuyên nâng cấp hệ thống, cập nhật bản quyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng an toàn, an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.   | Các cơ quan, đơn vị, địa phương  | Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn theo ngành, lĩnh vực quản lý | Hằng năm            |
| 4.7 | Tối thiểu 01 năm/1 lần tổ chức diễn tập ứng phó và ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng.   | Sở Thông tin và Truyền thông   | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan   | Hằng năm            |
| 4.8 | Phối hợp với cơ quan chuyên trách về an ninh mạng của Bộ Công an để kết nối với Trung tâm An ninh mạng quốc gia để giám sát an ninh mạng.   | Công an tỉnh   | Sở Thông tin và Truyền thông, Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan                               | Thường xuyên        |
| 4.9 | Hướng dẫn, chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh rà soát, đánh giá, có biện pháp tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với hạ tầng công nghệ thông tin, các hệ thống thông tin, các hệ thống thông tin quan trọng do doanh nghiệp quản lý, vận hành. | - Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng)<br>- Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng) | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan   | Thường xuyên        |

| TT   | NHIỆM VỤ   | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ   | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP                           | THỜI GIAN THỰC HIỆN |
|------|--|--|---|---------------------|
| 4.10 | Kiên toàn, nâng cao năng lực và duy trì hoạt động thường xuyên của Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh; tham gia tích cực vào các hoạt động của Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia; tăng cường chia sẻ, cung cấp thông tin về sự cố an toàn mạng. | Sở Thông tin và Truyền thông   | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan | Thường xuyên        |
| 4.11 | Rà soát, hoàn thành việc phân loại, xác định và phê duyệt đề xuất cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin.  | Sở Thông tin và Truyền thông   | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan | Hoàn thành năm 2024 |
| 4.12 | Duy trì và nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình “4 lớp”.  | Các cơ quan, đơn vị, địa phương  | Sở Thông tin và Truyền thông              | Thường xuyên        |
| 4.13 | Định kỳ tổ chức hoạt động thanh tra, kiểm tra, đánh giá tuân thủ các quy định, giám sát việc thực hiện công tác tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng.   | - Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng)<br>- Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng) | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan | Hằng năm            |
| 4.14 | Định kỳ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng (Pentest) và săn lùng mối nguy hại (Threat hunting) hạ tầng công nghệ thông tin, các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh.   | Các cơ quan, đơn vị, địa phương  | Sở Thông tin và Truyền thông              | Hằng năm            |

| TT   | NHIỆM VỤ   | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ   | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP  | THỜI GIAN THỰC HIỆN |
|------|--|--|--|---------------------|
| 4.15 | Định kỳ tổ chức rà quét mã độc, kiểm tra đánh giá an toàn thông tin chuyên sâu tại các đơn vị.   | Các cơ quan, đơn vị, địa phương  | - Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng).<br>- Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng). | Thường xuyên        |
| 4.16 | Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ngành, cơ quan thuộc UBND tỉnh, giữa lực lượng chuyên trách bảo vệ an toàn, an ninh mạng với các tổ chức, doanh nghiệp có liên quan theo quy định của pháp luật trong thực hiện công tác đảm bảo an ninh mạng. | Các cơ quan, đơn vị, địa phương  | - Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng).<br>- Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng)  | Hằng năm            |
| 5    | <b>Tạo lập niềm tin số, xây dựng môi trường mạng trung thực, văn minh, lành mạnh và phòng chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng</b>   |  |  |                     |
|      | Giám sát, phát hiện và phối hợp với cơ quan chức năng và các doanh nghiệp nền tảng số xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trong phạm vi quản lý.  | - Công an tỉnh<br>- Sở Thông tin và Truyền thông<br>- Doanh nghiệp nền tảng số | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan  | Thường xuyên        |
| 6    | <b>Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực</b>  |  |  |                     |
| 6.1  | Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và Đề án “Đào tạo nguồn nhân          | Sở Thông tin và Truyền thông   | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan  | 2024-2025           |

| TT  | NHIỆM VỤ   | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ                            | ĐƠN VỊ PHỐI HỢP   | THỜI GIAN THỰC HIỆN |
|-----|--|---|---|---------------------|
|     | lực an ninh mạng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030” được phê duyệt tại Quyết định số 49/QĐ-TTg ngày 15/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.   |   |   |                     |
| 6.2 | Ưu tiên bố trí nguồn lực và điều kiện cần thiết để triển khai công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong hoạt động nội bộ của các cơ quan, tổ chức và lĩnh vực quản lý.  | Các cơ quan, đơn vị, địa phương           | Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn theo ngành, lĩnh vực quản lý | Thường xuyên        |
| 7   | <b>Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh mạng</b>   |   |   |                     |
| 7.1 | Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025” được phê duyệt tại Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an ninh mạng” trên địa bàn tỉnh. | Sở Thông tin và Truyền thông              | Công an tỉnh, Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan   | 2024-2025           |
| 7.2 | Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, trang bị kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng tới toàn thể người sử dụng Internet; triển khai các hoạt động nhằm trang bị kỹ năng cho các nhóm người yếu thế, dễ bị tổn thương trong xã hội.  | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan | Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn theo ngành, lĩnh vực quản lý | Thường xuyên        |

| <b>TT</b> | <b>NHIỆM VỤ</b>   | <b>ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ</b>  | <b>ĐƠN VỊ PHỐI HỢP</b>  | <b>THỜI GIAN THỰC HIỆN</b> |
|-----------|---|--|---|----------------------------|
| 7.3       | Kịp thời cung cấp các thông tin chính thống để người dân biết, cùng phản biện tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng.  | - Sở Thông tin và Truyền thông<br>- Công an tỉnh                           | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan   | Thường xuyên               |
| 7.4       | Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về Chiến lược trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng/trang thông tin điện tử, mạng xã hội, các nền tảng số, hệ thống truyền thanh cơ sở. | Các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh | Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn theo ngành, lĩnh vực quản lý | Thường xuyên               |
| <b>8</b>  | <b>Đầu tư nguồn lực và bảo đảm kinh phí thực hiện</b>   |  |   |                            |
| 8.1       | Bố trí đủ nhân lực chuyên trách, chịu trách nhiệm về an toàn, an ninh mạng trong các cơ quan, tổ chức nhà nước.   | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan                                  | Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ   | Thường xuyên               |
| 8.2       | Đầu tư nguồn lực để xây dựng hệ thống kỹ thuật, công cụ và triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng và trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị.                               | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan                                  | Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư                       | 2024-2025                  |
| 8.3       | Bố trí kinh phí chi cho an toàn, an ninh mạng đạt tối thiểu 10% kinh phí chi cho khoa học công nghệ, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.   | Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan                                  | Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông                                     | 2024-2025                  |